

Số: 02/2024/QĐST-HNGĐ

GB, ngày 28 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 05/2024/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1983.

HKTT: Thôn Cầu Đào, xã NT, huyện GB, tỉnh BN.

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1982.

HKTT: Thôn Cầu Đào, xã NT, huyện GB, tỉnh BN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Thu H và anh Nguyễn Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thu H và anh Nguyễn Minh T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Quỳnh Ch, sinh ngày 15/6/2021. Khi ly hôn Giao con Châu cho chị Lê Thị Thu H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Phí tổn nuôi con chung anh T có trách nhiệm đóng góp với chị H là 7.000.000đ (Bảy triệu đồng)/01 tháng kể từ tháng

11/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con chung được thực hiện theo quy định của pháp luật

- *Về tài sản, công nợ*: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Lê Thị Thu H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002816 ngày 14/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện GB.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BN;
- VKSND huyện GB;
- Chi cục THA huyện GB;
- UBND xã Nhân Thắng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Xuân S